

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HSST

Ngày: 23/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Phù Cà.

2. Ông Đào Long Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Ly Ca X - sinh năm 1984 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ly Xa X và bà Pờ Xạ B (cả hai đều sinh sống tại bản P, xã P huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu); Bị cáo có vợ Vàng Mỹ S - sinh năm 1974 (đăng ký năm 2019) và có 01 con chung sinh năm 2015; Tiền án: 01 tiền án ngày 05/11/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; Nhân thân: Nghiện ma túy; Bị bắt, tạm giữ ngày 19/12/2018, đến ngày 28/12/2018 bị áp dụng biện pháp cầm giữ tại kho in ở trụ sở cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2018 Ly Ca X sinh năm 1984, trú tại bản P, xã P, huyện Mường Tè một mình đi bộ xuống bản Mu Chi, xã Pa Ủ để tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Đến đầu bản Mu Chi, X gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt khoảng 30 tuổi đang đi bộ ngược chiều với X và X hỏi mua thuốc phiện với người này. Qua trao đổi mua bán X mua được của người đàn ông nói trên 01 gói thuốc phiện với giá 100.000đ. Mua được thuốc phiện X cất giấu vào trong người rồi đi bộ về nhà, khoảng 16 giờ cùng ngày X về đến nhà. Lúc này không có ai ở nhà X đã lấy 01 bộ bàn đèn cùng gói thuốc phiện mua được ra rồi nằm hút thuốc phiện tại nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè phối hợp với Đồn Biên phòng Pa Ủ phát hiện, bắt quả tang X đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan gồm 01 gói thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn X dùng để hút thuốc phiện.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 22/12/2018 của người giám định tư pháp theo vụ việc- Công an huyện Mường Tè kết luận: Chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc là vật chứng thu giữ của Ly Ca X dùng để hút thuốc phiện có khối lượng là 3,33 gam.

Tại kết luận giám định số 50/GĐ- KTHS ngày 25/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "3,33 gam mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Ly Ca X gửi đến giám định là chất ma túy, loại Thuốc phiện".

Vật chứng còn lại của vụ án là 01 bộ bàn đèn hiện đang được bảo quản theo quy định tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè. Việc thu giữ, tạm giữ vật chứng đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo Ly Ca X đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ly Ca X có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 17/CT- VKS- MT ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố Ly Ca X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị

cáo Ly Ca X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Ca X 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng tịch thu 01 bộ bàn để tiêu hủy. Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội, đề nghị HĐXX áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin miễn án phí HSST cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định về chất ma túy, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 19/12/2018 tại nhà của Ly Ca X- sinh năm 1984 trú tại bản P, xã P, huyện Mường Tè, tổ công tác Công an huyện Mường Tè phối hợp với tổ công tác Đoàn Biên phòng Pa Ủ bắt quả tang Ly Ca X đang tàng trữ trái phép 3,33gam thuốc phiện nhằm mục đích sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức

khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Tại bản án số 08/2016/HSST ngày 05/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mường Tè áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hiện chưa được xóa án tích và lại phạm tội về ma túy, như vậy bị cáo chưa được xóa án tích lại phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS “*tái phạm*”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và nhân thân bị cáo nghiện ma túy vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tự cải tạo bản thân thành công dân tốt và cũng để đảm bảo cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, biên bản xác minh và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có công việc làm ổn định, trong gia đình không có tài sản giá trị, là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc thuốc phiện thu giữ trong vụ án: Ly Xe Ckha mua của người đàn ông dân tộc Mông lăm, không rõ nhân thân, lai lịch tại đầu bản Mu Chi, xã Pa Ủ. Quá trình điều tra không xác định được nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Vật chứng còn lại của vụ án: 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn, nên cần áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Ly Ca X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Ca X 02 (hai) năm tù. Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018. Thời hạn tù còn lại tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo từ ngày tuyên án đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu 01 bộ bàn để tiêu hủy;

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 16/4/2019).

3. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo; người bào chữa(02);
- Lưu HSV A (01);
- Lưu TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Long Hải Lý Phù Cà

Vũ Văn Bình